

142. KINH PHÂN BIỆT CÚNG DƯƠNG (*Dakkhiṇāvibhaṅga Sutta*)¹

376. Như vậy tôi nghe.

Một thời, Thế Tôn trú giữa dòng họ Sakka (Thích-ca), ở Kapilavatthu (Ca-tỳ-la-vệ), tại tinh xá Nigrodha (Ni-câu-luật). Rồi Mahāpajāpatī Gotamī (Cù-đàm nữ Ma-ha-ba-xà-ba-đề) đem theo một cặp y mới, đi đến Thế Tôn; sau khi đến, đánh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên. Ngồi xuống một bên, Mahāpajāpatī Gotamī bạch Thế Tôn:

– Bạch Thế Tôn, cặp y mới này do con cắt và dệt đặc biệt cho Thế Tôn. Bạch Thế Tôn, mong Thế Tôn vì lòng từ mẫn hãy nhận lấy cho con.

Khi được nghe nói vậy, Thế Tôn nói với Mahāpajāpatī Gotamī:

– Nay Gotamī, hãy cúng dường Tăng chúng! Bà cúng dường Tăng chúng, thời Ta sẽ được cung kính, và cả Tăng chúng cũng vậy.

Lần thứ hai, Mahāpajāpatī Gotamī bạch Thế Tôn:

– Bạch Thế Tôn, cặp y mới này do con cắt và dệt đặc biệt cho Thế Tôn. Bạch Thế Tôn, mong Thế Tôn vì lòng từ mẫn hãy nhận lấy cho con!

Lần thứ hai, Thế Tôn nói với Mahāpajāpatī Gotamī:

– Nay Gotamī, hãy cúng dường Tăng chúng! Bà cúng dường Tăng chúng, thời Ta sẽ được cung kính, và cả Tăng chúng cũng vậy.

Lần thứ ba, Mahāpajāpatī Gotamī bạch Thế Tôn:

– Bạch Thế Tôn, cặp y mới này do con cắt và dệt đặc biệt cho Thế Tôn. Bạch Thế Tôn, mong Thế Tôn vì lòng từ mẫn hãy nhận lấy cho con!

Lần thứ ba, Thế Tôn nói với Mahāpajāpatī Gotamī:

– Nay Gotamī, hãy cúng dường Tăng chúng! Bà cúng dường Tăng chúng, thời Ta sẽ được cung kính, và cả Tăng chúng cũng vậy.

377. Khi được nghe nói vậy, Tôn giả Ānanda bạch Thế Tôn:

– Thế Tôn hãy nhận cặp y mới cho Mahāpajāpatī Gotamī! Bạch Thế Tôn, Mahāpajāpatī Gotamī đã giúp ích nhiều cho Thế Tôn, là thúc mẫu, là dưỡng

¹ Xem *Kvu.* 553. Kinh tương đương trong bộ *Trung A-hàm kinh* là *Cù-đàm-di kinh* 瞿曇彌經 (T.01. 0026.180. 0721c21). Tham chiếu: *Phân biệt bố thí kinh* 分別布施經 (T.01. 0084. 0903b23); *Hiện ngu kinh, Ba-bà-ly phẩm* 賢愚經波婆離品 (T.04. 0202.50. 0434a01); *Tạp bảo tạng kinh, Thập xa vương duyên* 雜寶藏經十奢王緣 (T.04. 0203.1. 0447a16).

mẫu, đã nuôi dưỡng Thế Tôn, đã cho Thế Tôn bú sữa, vì rằng sau khi sanh mẫu của Thế Tôn mệnh chung, chính bà đã cho Thế Tôn bú sữa. Bạch Thế Tôn, và Thế Tôn cũng giúp ích nhiều cho Mahāpajāpatī Gotamī. Bạch Thế Tôn, chính nhờ Thế Tôn, Mahāpajāpatī Gotamī đã quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng. Bạch Thế Tôn, chính nhờ Thế Tôn, Mahāpajāpatī từ bỏ sát sanh, từ bỏ lấy của không cho, từ bỏ tà hạnh trong các dục, từ bỏ nói láo, từ bỏ đắm say các loại rượu đem lại. Bạch Thế Tôn, chính nhờ Thế Tôn, Mahāpajāpatī Gotamī có đầy đủ lòng tịnh tín bất động đối với đức Phật, đầy đủ lòng tịnh tín bất động đối với Pháp, đầy đủ lòng tịnh tín bất động đối với chúng Tăng, đầy đủ các giới luật làm bậc Thánh hoan hỷ. Bạch Thế Tôn, chính nhờ Thế Tôn, Mahāpajāpatī Gotamī không còn nghi ngờ đối với khổ, không còn nghi ngờ đối với khổ tập, không còn nghi ngờ đối với khổ diệt, không còn nghi ngờ đối với con đường đưa đến khổ diệt. Bạch Thế Tôn, Thế Tôn cũng đã giúp ích nhiều cho Mahāpajāpatī Gotamī.

378. – Thật là như vậy, này Ānanda! Thật là như vậy, này Ānanda! Này Ānanda, nếu do nhờ một người² mà một người khác³ được quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng, thời này Ānanda, Ta nói rằng người này không có một đền ơn nào xứng đáng đối với người kia về đánh lễ, đứng dậy, chấp tay, về làm những việc thích hợp và về dâng cúng các sự cúng dường như y phục, đồ ăn khát thực, sàng tọa, dược phẩm trị bệnh. Nếu do nhờ một người mà một người khác từ bỏ sát sanh, từ bỏ lấy của không cho, từ bỏ tà hạnh trong các dục, từ bỏ nói láo, từ bỏ đắm say các loại rượu men rượu nẫu, thời này Ānanda, Ta nói rằng người này không có một đền ơn nào xứng đáng đối với người kia về đánh lễ, đứng dậy, chấp tay, về làm những việc thích hợp và về dâng cúng các sự cúng dường như y phục, đồ ăn khát thực, sàng tọa, dược phẩm trị bệnh. Này Ānanda, nếu do nhờ một người mà một người khác đầy đủ lòng tịnh tín bất động đối với Phật, đầy đủ lòng tịnh tín bất động đối với Pháp, đầy đủ lòng tịnh tín bất động đối với chúng Tăng, đầy đủ các giới luật, thời này Ānanda, Ta nói rằng người này không có một đền ơn nào xứng đáng đối với người kia về đánh lễ, đứng dậy, chấp tay, về làm những việc thích hợp và về dâng cúng các sự cúng dường như y phục, đồ ăn khát thực, sàng tọa, dược phẩm trị bệnh. Này Ānanda, nếu do nhờ một người mà một người khác không có nghi ngờ đối với khổ, không có nghi ngờ đối với khổ tập, không có nghi ngờ đối với khổ diệt, không có khi ngờ đối với con đường đưa đến khổ diệt, thời này Ānanda, Ta nói rằng người này không có một đền ơn nào xứng đáng đối với người kia về đánh lễ, đứng dậy, chấp tay, về làm những việc thích hợp và về dâng cúng các sự cúng dường như y phục, đồ ăn khát thực, sàng tọa, dược phẩm trị bệnh.

379. Này Ānanda, có mười bốn loại cúng dường phân loại theo hạng người.⁴ Bồ thí các đức Như Lai, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác là cúng dường thứ

² Chỉ cho bậc Đạo sư (*ācariya*). Xem *Vin.* I. 44ff.

³ Chỉ cho người đệ tử (*antevāsika*). Xem *MA.* V. 70.

⁴ *Pāṭipuggalikā dakkhiṇā*, giá trị và công đức của sự bố thí được xác định tùy thuộc giá trị và công đức của người nhận.

nhất, phân loại theo hạng người. Bồ thí các vị Độc Giác Phật là cúng dường thứ hai, phân loại theo hạng người. Bồ thí các bậc A-la-hán đệ tử Như Lai là cúng dường thứ ba, phân loại theo hạng người. Bồ thí các vị trên con đường chứng quả A-la-hán là cúng dường thứ tư, phân loại theo hạng người. Bồ thí các vị chứng quả Bất lai là cúng dường thứ năm, phân loại theo hạng người. Bồ thí các vị trên con đường chứng quả Bất lai là cúng dường thứ sáu, phân loại theo hạng người. Bồ thí các vị chứng quả Nhất lai là cúng dường thứ bảy, phân loại theo hạng người. Bồ thí các vị trên con đường chứng quả Nhất lai là cúng dường thứ tám, phân loại theo hạng người. Bồ thí các vị chứng quả Dự lưu là cúng dường thứ chín, phân loại theo hạng người. Bồ thí các vị trên con đường chứng quả Dự lưu là cúng dường thứ mười, phân loại theo hạng người. Bồ thí những vị ngoại học (*bāhiraka*)⁵ đã ly tham trong các dục vọng là cúng dường thứ mười một, phân loại theo hạng người. Bồ thí những phạm phu gìn giữ giới luật là cúng dường thứ mười hai, phân loại theo hạng người. Bồ thí những phạm phu theo ác giới là cúng dường thứ mười ba, phân loại theo hạng người. Bồ thí các loại bàng sanh là cúng dường thứ mười bốn, phân loại theo hạng người.

Tại đây, này Ānanda, sau khi bố thí cho các loại bàng sanh, cúng dường này có hy vọng đem lại trăm phần công đức.⁶ Sau khi bố thí cho những phạm phu theo ác giới, cúng dường này có hy vọng đem lại ngàn phần công đức. Sau khi bố thí cho các phạm phu gìn giữ giới luật, cúng dường này có hy vọng đem lại trăm ngàn phần công đức. Sau khi bố thí cho các người ngoại học đã ly tham trong các dục vọng, cúng dường này có hy vọng đem lại trăm ngàn ức phần công đức. Sau khi bố thí cho các vị trên con đường chứng quả Dự lưu,⁷ cúng dường này có hy vọng đem lại vô số vô lượng công đức. Còn nói gì đến những vị đã chứng quả Dự lưu? Còn nói gì đến những vị trên con đường chứng quả Nhất lai? Còn nói gì đến những vị đã chứng quả Nhất lai? Còn nói gì đến những vị trên con đường chứng quả Bất lai? Còn nói gì đến những vị đã chứng quả Bất lai? Còn nói gì đến những vị trên con đường chứng quả A-la-hán? Còn nói gì đến những vị đã chứng quả A-la-hán đệ tử Như Lai? Còn nói gì đến những vị Độc Giác Phật? Còn nói gì đến các Như Lai, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác?

380. Này Ānanda, có bảy loại cúng dường cho Tăng chúng. Bồ thí cho cả hai Tăng chúng với đức Phật là vị dẫn đầu là cúng dường Tăng chúng thứ nhất. Bồ thí cho cả hai Tăng chúng sau khi đức Phật đã nhập diệt là cúng dường Tăng chúng thứ hai. Bồ thí cho chúng Tỷ-kheo là cúng dường Tăng chúng thứ ba. Bồ thí cho chúng Tỷ-kheo-ni là cúng dường Tăng chúng thứ tư. Bồ thí và nói rằng: “Mong Tăng chúng chỉ định cho tôi một số Tỷ-kheo và Tỷ-kheo-ni như vậy” là cúng dường Tăng chúng thứ năm. Bồ thí và nói rằng: “Mong Tăng chúng

⁵ MA. V. 71 viết: *Bāhirake kāmesu vītarāgeti kammavādikiriyavādimhi lokiyapañcābhīñṇe*, liên quan đến 5 Thế thắng trí, vị này là người giảng về nghiệp và thành quả của nghiệp.

⁶ Một trăm lợi ích, công đức. MA. V. 71; A. III. 42.

⁷ MA. V. 72 giải thích rằng dù là một cư sĩ quy y Tam bảo cũng được xem là đang đi trên con đường chứng quả Dự lưu.

chỉ định cho tôi một số Tỷ-kheo như vậy” là cúng dường Tăng chúng thứ sáu. Bồ thí và nói rằng: “Mong Tăng chúng chỉ định cho tôi một số Tỷ-kheo-ni như vậy” là cúng dường Tăng chúng thứ bảy.

Nhưng này Ānanda, trong thời tương lai sẽ có những hạng Tỷ-kheo chuyên tánh (*gotrabhuno*),⁸ với chiếc y cà-sa vàng quấn quanh cổ,⁹ hành theo ác giới, ác pháp, và cuộc bồ thí làm cho Tăng chúng theo ác giới. Nhưng này Ānanda, khi Ta nói rằng cúng dường cho Tăng chúng là vô số và vô lượng, thời này Ānanda, Ta không muốn nói rằng bất cứ phương tiện gì, một sự bồ thí phân loại theo cá nhân lại có kết quả to lớn hơn đối với cúng dường cho Tăng chúng.

381. Này Ānanda, có bốn sự thanh tịnh của các loại cúng dường. Thế nào là bốn? Này Ānanda, có loại cúng dường được thanh tịnh bởi người cho nhưng không bởi người nhận. Này Ānanda, có loại cúng dường được thanh tịnh bởi người nhận nhưng không bởi người cho. Này Ānanda, có loại cúng dường không được thanh tịnh bởi người cho và cũng bởi người nhận. Này Ānanda, có loại cúng dường được thanh tịnh bởi người cho và cũng bởi người nhận.

Và này Ānanda, thế nào là loại cúng dường được thanh tịnh bởi người cho nhưng không bởi người nhận? Ở đây, này Ānanda, người cho giữ giới, theo thiện pháp, còn những người nhận theo ác giới, theo ác pháp. Như vậy, này Ānanda, là loại cúng dường được thanh tịnh bởi người cho nhưng không bởi người nhận.

Và này Ānanda, thế nào là loại cúng dường được thanh tịnh bởi người nhận nhưng không bởi người cho? Ở đây, này Ānanda, người cho theo ác giới, theo ác pháp, còn những người nhận giữ giới, theo thiện pháp. Như vậy, này Ānanda, là loại cúng dường được thanh tịnh bởi người nhận nhưng không bởi người cho.

Và này Ānanda, thế nào là loại cúng dường không được thanh tịnh bởi người cho và cũng bởi người nhận? Ở đây, này Ānanda, người cho theo ác giới, theo ác pháp, và người nhận cũng theo ác giới, theo ác pháp. Như vậy, này Ānanda, là sự cúng dường không được thanh tịnh bởi người cho và cũng bởi người nhận.

Và này Ānanda, thế nào là loại cúng dường được thanh tịnh bởi người cho và cũng bởi người nhận? Ở đây, này Ānanda, người cho giữ giới, theo thiện pháp, và người nhận cũng giữ giới, theo thiện pháp. Như vậy, này Ānanda, là sự cúng dường được thanh tịnh bởi người cho và cũng bởi người nhận.

Này Ānanda, như vậy là bốn sự thanh tịnh của các loại cúng dường.

Thế Tôn thuyết giảng như vậy. Bạc Thiện Thệ sau khi nói như vậy, bậc Đạo Sư lại nói thêm:

382. Ai đầy đủ giới luật,
Bồ thí cho ác giới,
Vật thí được đúng pháp,

⁸ Xem *GS. IV. 247; Pug. 12, 13.*

⁹ *Kāsāvakaṇṭha*, như *Dh. 307; It. 43.*

Với tâm khéo hoan hỷ,¹⁰
 Với lòng tin vững vàng,
 Vào quả lớn của nghiệp,
 Sự cúng dường như vậy,
 Thanh tịnh bởi người cho.
 Ai không giữ giới luật,
 Bồ thí cho thiện giới,
 Vật thí không đúng pháp,
 Với tâm không hoan hỷ,
 Không lòng tin vững vàng,
 Vào quả lớn của nghiệp,
 Sự cúng dường như vậy,
 Thanh tịnh bởi người nhận.
 Ai không giữ giới luật,
 Bồ thí cho ác giới,
 Vật thí không đúng pháp,
 Với tâm không hoan hỷ,
 Không lòng tin vững vàng,
 Vào quả lớn của nghiệp,
 Sự cúng dường như vậy,
 Cả hai không thanh tịnh.
 Ai đầy đủ giới luật,
 Bồ thí cho thiện giới,
 Vật thí được đúng pháp,
 Với tâm khéo hoan hỷ,
 Với lòng tin vững vàng,
 Vào quả lớn của nghiệp,
 Ta nói bồ thí ấy,
 Chắc chắn có quả lớn.
 Ai xuất ly tham ái,¹¹
 Bồ thí không tham ái,
 Vật thí được đúng pháp.
 Với tâm khéo hoan hỷ,
 Với lòng tin vững vàng,
 Vào quả lớn của nghiệp,
 Ta nói bồ thí ấy,
 Là quảng đại tài thí.

¹⁰ Tức là với giáo pháp. *Miln.* 258 có trích bài kệ và viết tên của bài kinh này.

¹¹ *MA.* V. 77 viết đây chỉ cho một vị Bất Lai, vì một vị A-la-hán hoàn toàn không còn tham ái.

